

Mối quan hệ giữa hình học fractal và hình thức kiến trúc quần thể tháp Pô Nagar Nha Trang

The relationship between fractal geometry and architectural forms of Po Nagar Nha Trang temple ensemble

Ngày nhận bài: 16/12/2016

Ngày sửa bài: 24/01/2017

Ngày chấp nhận đăng: 5/02/2017

Trịnh Duy Anh,
Ngô Thị Hồng Phi

TÓM TẮT

Từ lâu, đã có rất nhiều nghiên cứu về quần thể kiến trúc tháp Pô Nagar nhưng vẫn thiếu các nghiên cứu về giá trị thẩm mỹ dựa trên cấu trúc hình học của công trình. Bài viết nghiên cứu mối quan hệ giữa hình thức kiến trúc quần thể tháp Pô Nagar Nha Trang và ngôn ngữ hình học Fractal từ đó tìm ra và lý giải cho những yếu tố tạo nên giá trị thẩm mỹ cho quần thể công trình, mở ra một cái nhìn mới trong nghệ thuật kiến trúc Champa nói riêng và kiến trúc truyền thống Việt Nam nói chung. Đồng thời, đề xuất giải pháp ứng dụng hình học Fractal như là một trong những công cụ hữu hiệu trong các công tác nghiên cứu kiến trúc khác ở Việt Nam hiện nay và trong tương lai.

Từ khóa: Hình học Fractal, Kiến trúc quần thể tháp Pô Nagar Nha Trang, Kiến trúc Champa.

ABSTRACT

For along time, There's a lot of researches on Po Nagar Nha Trang temple ensemble, but the lack of researches on the aesthetic value based on its geometrical structure. The article analyzes the relationship between architectural forms of Po Nagar Nha Trang temple ensemble and Fractal geometry, then find out and explain the factors that make up the aesthetic value for the architectural ensemble, opens a new perspective in the art of Champa architecture in particular and Vietnam traditional architecture in general. At the same time, it proposes solutions that apply the Fractal geometry as one of the effective tools in the works of other architectural research in Vietnam today and in the future.

Keywords: Fractal Geometry, The architecture of Po Nagar Nha Trang temple ensemble, Champa architecture.

PGS. TS. KTS Trịnh Duy Anh

Email: duyanh54kts@gmail.com

Điện thoại: 0918511397

ThS. KTS Ngô Thị Hồng Phi

Khoa Xây Dựng, Trường Đại Học Quang Trung, Bình Định

Email: phiarch119@gmail.com

Điện thoại: 0946961480

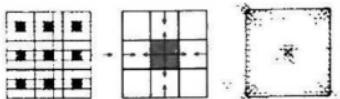
1. Kiến trúc Champa và triết lý vũ trụ họecủa Ấn Độ giáo

Văn hóa Champa là sự tổng hòa của cả hai nguồn văn hóa bản địa Sa Huỳnh và văn hóa khu vực Ấn Độ nên từ rất sớm, Ấn Độ giáo đã trở thành tôn giáo chính chi phối đời sống văn hóa tinh thần của người dân Champa và đến tháp Champa là nơi thể hiện mạnh mẽ nhất sự dung hòa giữa tín ngưỡng bản địa và triết lý vũ trụ học của Ấn Độ giáo với mô hình đền – núi được thể hiện rõ qua phối cảnh tổng thể khu đền ở Hình 1.

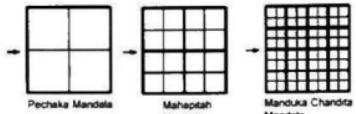


Hình 1: Quần thể kiến trúc tháp Pô Nagar Nha Trang

Triết học Ấn giáo cho rằng vũ trụ được tạo ra, phà hủy, và tái tạo theo một chu kỳ lặp đi lặp lại trong đó, hiện thân là Đấng tối cao, tạo ra vũ trụ gồm bộ ba Brahma - Visnu - Siva. [1:134] Các vị Thần nguy ở đỉnh núi Mêru là trung tâm của vũ trụ nên đỉnh tháp - ngôi nhà của các thần ở hạ giới được thể hiện như đỉnh núi Mêru đồng thời cũng là mô hình thu nhỏ của vũ trụ nên bố cục ngôi đền tuân theo sơ đồ thiêng sức mạnh siêu nhiên của vũ trụ gọi là Vastu Purusha Mandala. Hình dạng cơ bản của Vastu Purusha Mandala là một hình vuông tượng trưng cho trái đất, bốn cạnh tượng trưng cho bốn hướng cũng là tượng trưng cho thứ tự đầy đủ của cuộc sống vòi tận và sự hoàn hảo của cuộc sống và cái chết. Có nhiều dạng Vastu Purusha Mandala khác nhau thể hiện ở một số kiểu kiến trúc ngôi đền khác nhau với hệ lưới ô vuông Sakala Mandala được tạo ra từ các hình vuông gọi là Pada. Trong đó, mỗi cạnh của hệ lưới ô vuông truyền các lực bằng nhau về tâm ô vuông và ngược lại. Theo đó, lực được lan tỏa rộng và lớn dần lên theo số lượng hệ lưới trên mặt bằng từ 1, 4, 9, 16, 25, ... đến 1024 Pada theo đặc tính Fractal giúp cho mặt bằng lưu giữ được nhiều năng lượng vũ trụ hơn và được thể hiện rõ ở Hình 2 [2].



Năng lượng vũ trụ tồn tại và lan tỏa trong ô vuông



Đặc tính Fractal của các bước lặp sakala mandala

Hình 2: Thể lý vũ trụ học của Ấn Độ giáo [2]

Tứ những triết lý đó giúp xây dựng lên kiến trúc tháp Chàm với tháp chính là đền thờ vi thần chủ, bên cạnh còn có các tháp nhỏ hơn dùng để thờ các vị thần phụ hay vợ, tù túng, vật cưỡi... của thần chủ và các công trình phụ trợ. Kiến trúc cả ngôi đền được bố cục dưới dạng hướng tâm một cách chất chẽ với cổng chính quay về hướng Đông – nơi khởi nguồn của sự sống, ba mặt còn lại là ba cửa giả quay về ba hướng còn lại tạo nên con số bốn trong triết học Ấn Độ. Ngôi đền chính được đặt trên một gó đất cao ở vị trí trung tâm cũng có cửa chính quay về hướng Đông, thân tháp có mặt bằng hình vuông, ở trung tâm là điện thờ thần cũng là nơi trú ngụ của thần linh, nắm giữ nguồn gốc sức mạnh của vũ trụ [3:7]. Từ đó, các bộ phận được phát triển lặp lại và tăng dần chỉ tuân theo những đặc tính của hình học Fractal, thể hiện rõ mối quan hệ giữa kiến trúc tháp Chàm – Triết lý vũ trụ học của Ấn giáo – Hình Fractal.

2. Tổng quan về hình thức kiến trúc quần thể Pô Nagar

Quần thể tháp Pô Nagar nằm trên đỉnh núi Cú Lao, thuộc địa phận tinh Khánh Hòa với tổng diện tích khoảng 57.000m², được bố trí về phía Đông của ngọn núi, trải dài theo trục Bắc – Nam, chia thành hai khu vực:

Khu vực thứ nhất với diện tích 4000m² là công trình kiến trúc Mandapa. Với chức năng là nơi chuẩn bị các lễ vật, công trình gồm khối đế phia dưới và 24 cột gạch hiện còn 22 cột phia trên có tiết diện hình bát giác với kích thước của mặt bằng và mặt đứng đạt tỷ lệ hài hòa tạo vẻ đẹp hoàn hảo và cân đối cho công trình.

Khu vực thứ hai có diện tích 62.000m² gồm 4 công trình phân bố thành hai hàng theo trục Đông – Tây. Hàng thứ nhất gồm tháp Chính, Tháp Đồng Nam và tháp Nam. Hàng thứ hai là công trình tháp Tây Bắc quay mặt về hướng Đông song song với ba tẩm bia bằng đá kể về sự tích Thiên Ya Na Thành mẫu.

Tổng thể khu di tích hợp với phong cảnh thiên nhiên đã tạo cho Pô Nagar một vẻ đẹp linh thiêng chưa đựng đầy đủ ý nghĩa của kiến trúc đền – núi trong triết học Ấn Độ.

a. Hình thức kiến trúc tháp Chính (Kalan A):

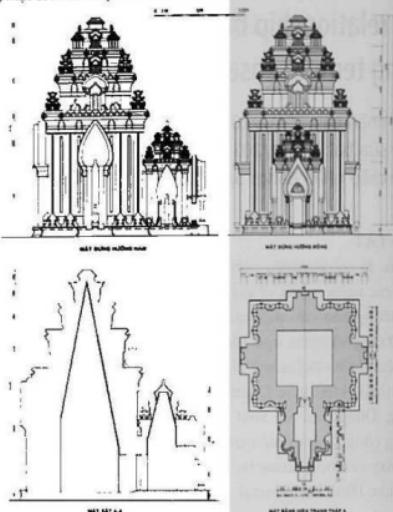
Tháp Chính nằm trên hành thử nhất ngoài cùng lèch về phía Bắc của ngọn đồi được chia làm hai khối: khối chính và khối vòm của dân ở phía Đông.

Khối chính có mặt bằng hình vuông với hệ thống cửa giả trên tường nhô đều ra ở cả 3 mặt Bắc – Nam – Tây, gồm 4 tầng, cao 24,4m chia làm 3 phần: đế, thân và mái tháp. Đế và thân tháp là khối hộp chữ nhật bằng gạch nung, trên có nhiều chi tiết: giấp cấp lật lại tạo độ thanh mảnh nhưng vẫn không kém phần bền bỉ cho công trình. Riêng tầng mái gồm 4 tầng có mặt bằng hình vuông với hình dáng tầng trên là mô hình thu nhỏ của tầng dưới và kết thúc bằng mặt hòn lanh giắc phia trên.

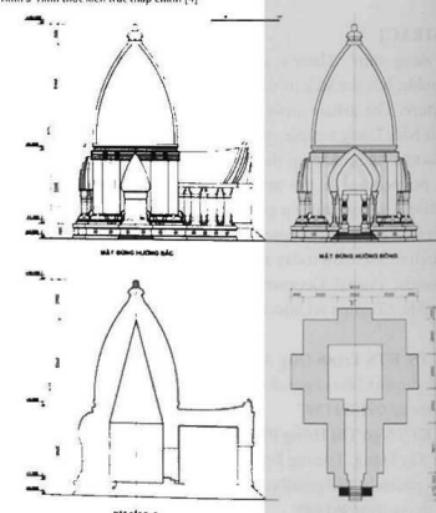
Khối vòm của dân nhô ra ở mặt phía Đông dân lèch về lòng tháp có hình dáng bên ngoài tương tự một tháp nhỏ cao 12,84m với cấu trúc ba phần: đế, thân và mái, mang một số đặc điểm giống với khối chính, đặc biệt, vòm của được tạo dáng hình là đế cung nhọn 3 lớp trang trí điêu

khắc. Tất cả kết nối một cách khéo léo với mặt phía Đông của thân tháp Chính theo bố cục lặp lại đối xứng đạt tỷ lệ hài hòa tạo sự đồng bộ và nét đặc trưng riêng cho tổng thể công trình.

Tất cả những đặc điểm nói trên được thể hiện qua mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt của tháp Chính trên Hình 3.



Hình 3: Hình thức kiến trúc tháp Chính [4]



Hình 4: Hình thức kiến trúc tháp Nam [4]

b. Hình thức kiến trúc tháp Nam (Kalan B)

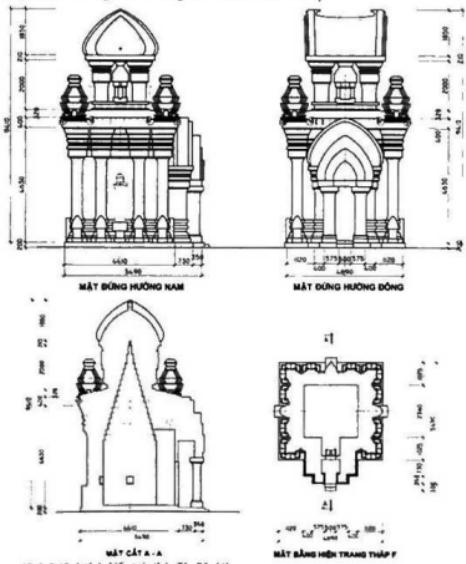
Nằm ở vị trí chính giữa trên hàng thứ nhất, quay mặt về hướng Đông là tháp Nam, gồm 3 phần: đế thân và mái. Trong đó, phần đế và thân tháp mang những đặc điểm kiến trúc gần tương tự với tháp Chính với hệ thống hình ảnh trang trí, cột ốp, vòm cửa đan được giàn lược han. Đặc biệt nhất là bộ mái tháp mang ảnh hưởng của kiến trúc Khmer với một khối gạch liền hình dạng củ hành được tạo thành từ 4 mảnh ở bốn cạnh khum nhọn dán lên đinh và kết thúc bằng một khối đá trụ hình Linga. Cả công trình với tỷ lệ hài hòa thống nhất từ chi tiết đến tổng thể hình khối đẽo lại và đẹp mới lạ so với hình thức kiến trúc đền tháp Champa và được thể hiện qua mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt tháp trên Hình 4.

c. Hình thức kiến trúc tháp Đông Nam (Kalan C)

Tháp Đông Nam nằm ở vị trí ngoài cùng về hướng Nam trên hàng thứ nhất, có kích thước nhỏ nhất và cũng bị hư hại nhiều nhất trong quần thể Pô Nagar. Thuộc vào nhóm tháp có một tầng mái, tháp có chiều cao 7,1m, vẫn gồm 3 phần: đế, thân và mái. Các chi tiết trang trí gần như không còn, hình thức kiến trúc cũng đã bị sai lệch nhiều nhưng vẫn có thể nhận ra hình dáng bộ mái cong hình yên ngựa gắn kết một cách hài hòa với hình khối kiến trúc tổng thể công trình.

d. Hình thức kiến trúc tháp Tây Bắc (Kalan F)

Nằm ở hàng thứ hai sau lưng tháp Chính, tháp Tây Bắc cao 9,61m, có hình khối khá đặc biệt với 1 tầng mái tháp hình yên ngựa, gồm 3 phần: đế, thân, mái. Trong đó, phần đế và thân được tạo hình tương tự tháp Chính và tháp Nam, song đã được tinh giản các chi tiết và tạo hình cũng ít sắc xảo hơn. Đặc biệt, cửa giả giữa 3 mặt tường Bắc, Tây, Nam là các phù điêu gạch chạm khắc bát nón theo các chủ đề khác nhau: hình sư tử, chim thần hay vi thần cưới voi đặc sắc cùng những đường nét trang trí độc đáo và tinh tế tạo cho tổng thể ngôi tháp một tỷ lệ hài hòa đẹp mắt mà Hình 5 thể hiện rõ mặt bằng, mặt đứng và mặt cắt của ngôi tháp minh chứng cho những đặc điểm nói trên.



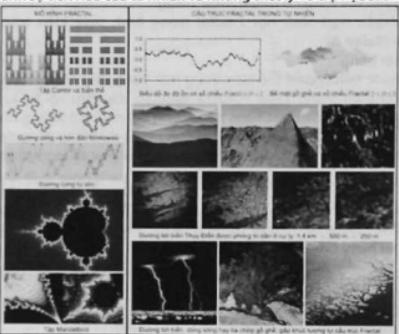
Hình 5. Hình thức kiến trúc tháp Tây Bắc [4]

Quần thể Pô Nagar với hình khối và chi tiết các công trình đều tuân thủ luật đối xứng nghiêm ngặt và lập lại một cách có trật tự tạo nên hình thức kiến trúc gỗ ghép, phức tạp nhưng đạt sự thống nhất cao từ chi tiết đến tổng thể công trình làm nên giá trị thẩm mỹ của cả quần thể.

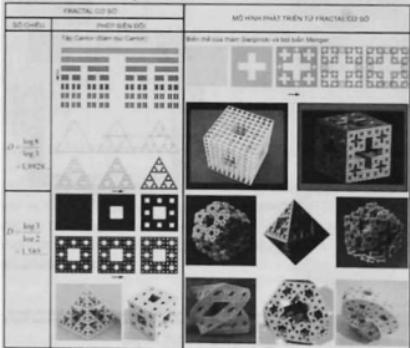
3. Hình học Fractal, chiếu Fractal và phương pháp hộp đêm

Chính thức ra đời từ năm 1970 qua cuốn *"The Fractal Geometry of Nature"* của nhà toán học người Ý **Mandelbrot**, thuật ngữ fractal được Mandelbrot lấy từ chữ Latinh "fractus" nghĩa là thô nhám, gãy vỡ và ông đưa ra định nghĩa Fractal tạm dịch như sau: Fractal là "một dạng hình học gỗ ghép hoặc bị phân tách thành nhiều phần, trong đó mỗi phần được xem là bản sao của toàn bộ", thuộc tính này được gọi là tự đồng dạng [5].

Với những đặc tính gỗ ghép, phức tạp, tự đồng dạng, lập lại theo điều kiện khởi đầu, cấu trúc hình học Fractal tìm thấy rất nhiều điểm tương đồng trong vô số hình dạng và nhịp điệu tự nhiên như đường bờ biển khúc khuỷu, dâng dấp ngọn núi, nhánh cây, sống nước v.v... (Hình 6), và Fractal đang được ứng dụng rộng rãi trong rất nhiều lĩnh vực như vật lý, cơ khí, âm nhạc,... Đặc biệt trong kiến trúc, Fractal được ứng dụng như một công cụ diễn giải vẻ đẹp của sự phức tạp cũng như những ý tưởng của kiến trúc sư, từ đó, thông qua công trình kiến trúc phản ánh sự tiến hóa của tự nhiên và những triết lý vĩ đại học sâu xa



Hình 6: Cấu trúc Fractal trong tự nhiên [6,7,8]



Hình 7: Fractal có số [7,8]

Định nghĩa số chiều của Fractal: Nếu có thể chia hình H nào đó ra N phần, mỗi phần đồng dạng với H theo tỉ số $\frac{1}{k}$, mà $N = k^D$, thì H có số chiều D [9].

Có nhiều phương pháp xác định số chiều Fractal, trong đó, phương pháp Box – Counting dimension đặc biệt được sử dụng phổ biến trong việc xác định chiều Fractal của các công trình kiến trúc.

Chiều Fractal đánh giá mức độ gồ ghề, phức tạp của hình ảnh với những chi tiết lặp lại tự đồng dạng. Hình ảnh có số chiều Fractal từ 1,1-1,5 thể hiện chúng ít gồ ghề và có chi tiết, trong khi những hình ảnh có số chiều Fractal từ 1,6-1,9 nhưng nhỏ hơn 2, thể hiện tổ hợp phức tạp hơn và phong phú chi tiết hơn (Hình 7). Đó là thể hiện chiều Fractal của đối tượng hình học có độ dốc càng dốc cho thấy kích thước hộp càng giảm đồng thời với mức độ Fractal của đối tượng hình học càng tăng hay đó phức tạp càng cao và ngược lại [10].

Vậy, phương pháp đánh giá mức độ Fractal là một công cụ hữu hiệu giúp ta xác định một đối tượng hình học có phải là đang hình học Fractal không, và mức độ Fractal nhiều hay ít.

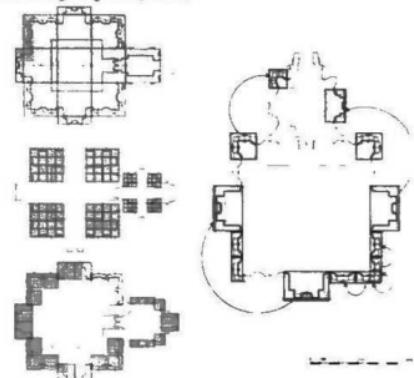
4. Phân tích mõi quan hệ giữa hình học Fractal và hình thức kiến trúc quần thể tháp Po Nagar, Nha Trang

a.Ngôn ngữ hình học Fractal trong hình thức kiến trúc tháp Chính A)

Mặt bằng

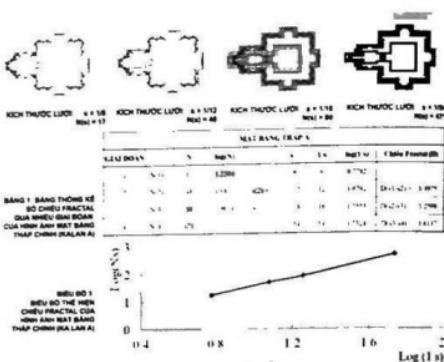
Thuộc tính Fractal thể hiện trong mặt bằng tháp Chính thông qua biểu đồ thần Vastu Purusha Mandala đầu tiên với hệ luồng 9 ô vuông bao phủ toàn bộ mặt bằng đồng dạng với những ô vuông nhỏ bao phủ từng chi tiết nên luôn nhận thấy rất nhiều chi tiết tự đồng dạng và lập đi lập lại với nhau trên 4 diện chính tạo ra bề mặt lõi lõm, gồ ghề của công trình. Các đường gờ đều trùng với tỷ lệ Vàng hoặc tỷ lệ $\frac{1}{3}$ so với

mỗi ô vuông, đôi khi trùng với đường lưới và lập đi lập lại theo quy luật hình học Fractal nên sự thống nhất hài hòa từ tổng thể đến chi tiết của mặt bằng công trình (Hình 8).



Hình 8 Đặc tính Fractal trên mặt bằng tháp Chính [4, Tác giả]

Áp dụng phương pháp Box – counting dimension phân tích mặt bằng công trình với kích thước hệ luồng lần lượt là 6, 12, 18, 54 ta được số chiều trong khoảng $1,26 \leq D \leq 1,61$ và đương dốc độ thi khả trơn cho thấy sự thống nhất mức độ chi tiết và gồ ghề của mặt bằng công trình tương đối khả thi thể hiện qua Hình 9.

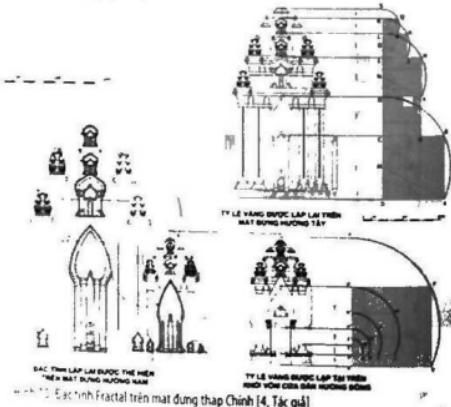


Hình 9 Áp dụng phương pháp Box – counting Dimension phân tích mặt bằng tháp Chính [4, Tác giả]

Mặt đứng

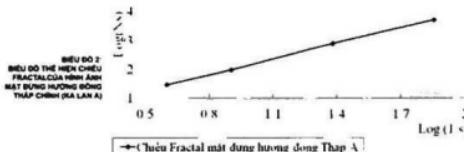
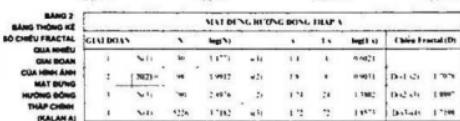
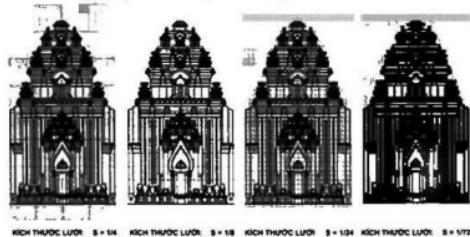
Tương tự mặt bằng, triết lý Ấn Độ giáo được thể hiện ở mặt đứng một cách rõ ràng và tượng trưng hơn. Tổng thể hình khối ngôi đền mô tả hình dáng của nữ thần Mèru, các ngọn núi được lập lại liên tục, đại diện những lân vự trù tiếp tục bịa phú và tái sinh liên tục. Ngay từ khói đế tháp đến các chi tiết kiến trúc trên thân tường là một sự lặp lại liên tục các ô trang trí hình cánh hoa úp ngược, các ô gạch hình chữ nhật và các cánh hoa giáp cấp nhỏ dần vào trong đối xứng nhau. Quá trình này cũng diễn ra tương tự ở tầng mái tháp làm cho toàn bộ cấu trúc tháp đạt được một sự thống nhất từ chi tiết đến tổng thể.

Khi phân tích sâu hơn kích thước mặt đứng công trình, ta nhận thấy các bộ phận của tháp Chính được lập lại tuân theo các quy tắc và tỷ lệ phù hợp với tỷ lệ của vũ trụ trong triết học Ấn giáo cũng là tỷ lệ hài hòa vốn tồn tại trong tự nhiên, đặc biệt, các bộ phận chính trên thân mái, các tầng tháp mái đều được sắp xếp theo tỷ lệ gần với tỷ lệ Vàng và được xem là đối tượng Fractal (Hình 10). Từ đó, tạo ra một sự hài hòa thống nhất của cả khối công trình nên rất dễ trải nghiệm được mức độ chi tiết của toàn bộ công trình trong các bộ phận tự đồng dạng với chính nó từ bất kỳ vị trí quan sát nào.



Hình 10 Đặc tính Fractal trên mặt đứng tháp Chính [4, Tác giả]

Để kiểm chứng điều này bằng định lượng, phương pháp Box – counting dimension được áp dụng trên hình ảnh mặt đứng hướng Đông của tháp Chính với hệ lưới có kích thước lần lượt là 4, 8, 24, 72 ta được kết quả số chiều trong khoảng $1,71 \leq D \leq 1,89$ và đường dốc độ thị ở Hình 11 thể hiện khá tròn tru cho thấy mức độ chi tiết và gó ghé của mặt đứng công trình lớn, đạt tinh thống nhất cao.



Hình 11: Áp dụng phương pháp Box – counting Dimension phân tích mặt đứng tháp Chính

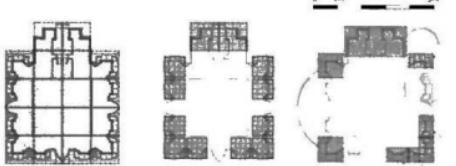
Như vậy, những kết quả lý thuyết sau xa giúp hình thành lên hình khối tháp Chính mang những đặc điểm Fractal thể hiện rõ qua mặt bằng, mặt đứng và chi tiết đã tạo nên giá trị thẩm mỹ đặc sắc cho công trình.

b.Ngôn ngữ hình học Fractal trong hình thức kiến trúc tháp Tây Bắc (Kalan F)

Tương tự với tháp Chính, hình thức kiến trúc tháp Tây Bắc mang những chủ đề về thi giới thần thánh của Ấn Độ giáo, đã có sự ảnh hưởng của yếu tố bản địa nhưng các đặc tính của hình học Fractal vẫn hiện hữu trong hình thức kiến trúc công trình.

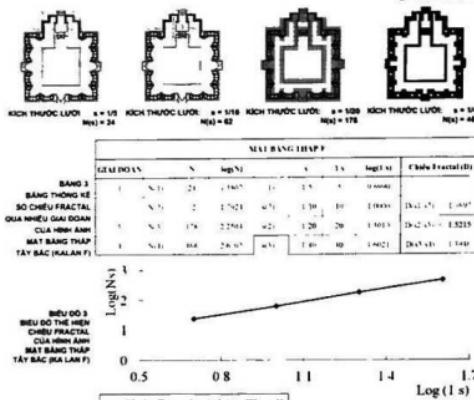
Mặt đứng

Xuất phát từ hình vuông với hệ lưới 16 ô vuông, sau đó, tăng dần số ô lưới cho các chi tiết xung quanh để thấy được mức độ phức tạp, gó ghé của mặt bằng (Hình 12).



Hình 12: Đặc tính Fractal trên mặt bằng tháp Tây Bắc [4, Tác giả]

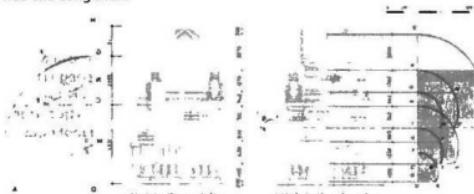
Và đặc tính này được chứng minh qua việc xác định số chiều của hình ảnh mặt bằng bởi phương pháp Box – counting dimension ta được kết quả số chiều trong khoảng $1,37 \leq D \leq 1,52$ và dốc độ thị ở Bảng 3, Biểu đồ 3 trong Hình 13 cũng khá tròn tru, qua đó thể hiện mặt bằng tháp tuy kém hơn tháp A nhưng vẫn đạt mức độ gó ghé và phức tạp cao.



Hình 13: Áp dụng phương pháp Box – counting Dimension phân tích mặt bằng tháp Tây Bắc [1, Tác giả]

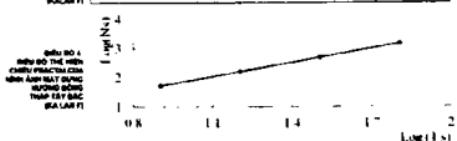
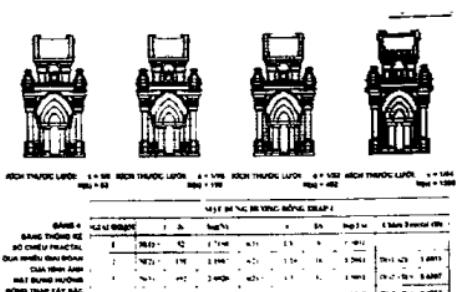
Mặt đứng

Tương tự với mặt đứng tháp Chính, các bộ phận trong công trình vẫn được lặp lại và tỷ lệ với nhau gần với tỷ lệ Vàng chung то các đặc tính hình học Fractal không những tồn tại trong cấu trúc công trình mà còn trong tỷ lệ giữa các bộ phận công trình (Hình 14), làm nên sự hài hòa cho công trình.



Hình 14: Đặc tính Fractal trên mặt bằng tháp Tây Bắc [4, Tác giả]

Áp dụng phương pháp Box – counting dimension để chứng minh rõ hơn ta được kết quả số chiều thuộc khoảng $1,6 \leq D \leq 1,63$ là khá cao và đường dốc của đồ thị trong Hình 15 cũng rất tròn tru, tuy nhiên nếu so sánh với số chiều của mặt đứng tháp A sẽ có sự thua kém về mức độ gó ghé và phức tạp.



→ Chiếu Fractal mặt đứng hùng dũng (Tháp F)

Hình 15. Áp dụng phương pháp Box – counting Dimension phần tích mặt đứng (tháp Tây Bắc)

[1, Tác giả]

Kết luận

Từ những phân tích mặt bằng và mặt đứng các công trình tiêu biểu trong quần thể Po Nagar Nha Trang dưới lăng kính hình học, ta nhận thấy rõ ràng tồn tại một mối quan hệ khắng khít giữa hình thức kiến trúc quần thể tháp Po Nagar – một công trình kiến trúc truyền thống và hình học Fractal – một công cụ toán hình học của thế kỷ thứ XX. Có thể nói quần thể khu đền là một bức tranh sắp đặt có chủ ý của các nghệ nhân Chăm, trong đó hàm chứa mối quan hệ sâu sắc giữa cấu trúc tự nhiên thông qua hệ thống triết học sâu xa và hình học Fractal làm nên yếu tố hài hòa cần thiết cho từng công trình cũng như giá trị thẩm mỹ của cả quần thể Po Nagar.

Tìm ra mối quan hệ giữa hình học Fractal và hình thức kiến trúc Po Nagar Nha Trang càng khẳng định khả năng ứng dụng công cụ hình học này vào nền kiến trúc Việt Nam với nhiều lĩnh vực, từ lý luận phê bình kiến trúc đến công tác bảo tồn, trùng tu và thiết kế kiến trúc. Trong lý luận phê bình kiến trúc, hình học Fractal được xem như một phương pháp định lượng khẳng định một lần nữa giá trị thẩm mỹ của các công trình kiến trúc truyền thống. Đối với công tác bảo tồn và trùng tu, nghiên cứu các di tích kiến trúc qua quy luật hình học Fractal tạo cơ sở bổ khuyết thông tin trong việc trùng tu, phục dựng lại công trình. Còn nếu áp dụng bài học ấy vào sáng tác kiến trúc sẽ mang đến những giá trị mới, làm phong phú thêm cho nền nghệ thuật kiến trúc nước nhà bằng những giải pháp tao cơ sở thiết kế cụ thể trong mặt bằng và mặt đứng công trình đặc biệt khi có sự hỗ trợ đặc lực của máy tính trong giai đoạn hiện nay.

Bên cạnh đó, bài viết hy vọng khơi gợi lên một mang nhớ trong mankind dát rộng lớn còn ít người cày xới về mối quan hệ giữa hình học Fractal và kiến trúc, tạo động lực cho những nghiên cứu nâng cao về sau nhằm phục vụ tốt nhất cho việc sáng tạo một nền kiến trúc vừa mang tính tiền tiến vừa đậm đà bản sắc dân tộc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Cao Huy Binh (1964), *Tìm hiểu thần thoại Ấn Độ*, Hà Nội
- Iosef Md, Jin-He Park, Hyung Ilk Ahn (2006), *Fractal geometry of the synthesis of Hindu cosmology in Kandarya Mahadev temple Khajuraho, India University*, South Korea.

3. Ngô Văn Doanh (2011), *Văn hóa cổ Champa, Rob Văn Hóa Dân Tộc, Hà Nội*

4. Bộ Xây Dựng, Viện Khoa học Công nghệ Xây Dựng - Phân viện Khoa học Công nghệ Xây dựng miền Trung (2005), *Công trình tu bổ Di tích tháp A, B, F – Tháp Bà Pô Naga*, TP. Huế.

5. Benoit B. Mandelbrot (1982), *The Fractal Geometry of Nature*, W.H. Freeman and Co, New York.

6. <http://fractalfoundation.org.html>

7. <http://math.nice.edu/~lanras/Frac/anti.html>

8. <https://www.wikipedia.org/>

9. Carl Borrell, School of Architecture University of Maryland (2000), *Fractal Geometry in Architecture and Design*, Springer Science+Business Media, LLC, New York, USA.

10. Wolfgang E. Lorenz (2002), *Fractals and Fractal Architecture*, Vienna University of Technology, <http://www.fractal.org/Samehanga-Industrieel-Ontwerpen/fractal-Architecture.htm>